

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 20 tháng 04 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quốc Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bành Trọng Bình

Bà Đặng Thị Thanh Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:

Ông Lê Quý Tinh – Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2021/HSST-QĐ ngày 14 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Minh I, sinh năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 12, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Thôn 12, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị S – SN: 1964; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số: 128/L-ĐTTH ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp (Bị cáo có mặt).

- Người bị hại:

Chị Hoàng Thị H – SN: 1992

Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Võ Đại H1 – SN: 1964

Địa chỉ: Thôn Tân H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Anh Lê Minh S1 – SN: 1991

Địa chỉ: Thôn 12, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Người làm chứng:

1. **Anh Y Thit – M** – SN: 1977

Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

2. Anh **Lại Phước G** – SN: 1973

Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

3. Anh **Nguyễn Tuấn A** – SN: 1984

Địa chỉ: Thôn 7, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

4. Chị **Viên Thị Y** – SN: 1977

Địa chỉ: Thôn 17, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Anh **Nguyễn Văn T1** – SN: 1988

Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Anh **Vũ Văn T2** – SN: 1983

Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/9/2020, Lê Đình T3 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47K9-4969 (xe T3 một mình trộm cắp của anh Võ Đại H1 vào ngày 07/9/2020) chở Lê Minh I đi từ trung tâm thị trấn E vào xã E, huyện E mục đích tìm tài sản để sở hữu, để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày, T3 và I đến quán tạp hóa của chị Hoàng Thị H, ở thôn 8, xã E, trước quán có một xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40, đang cắm chìa ở ổ khóa. Thấy vậy T3 nói với I vào quán mua nước uống, chờ chủ nhà không để ý thì trộm xe, I đồng ý. Vào quán, T3 gọi 01 chai Sting và 01 gói thuốc lá ngựa đen cả hai cùng uống nước và hút thuốc. Khi ngồi uống nước T3 nói với I là T3 lấy trộm xe Vision còn I chạy xe của T3 ra trung tâm thị trấn gặp nhau. Sau đó, T3 lại bật khóa nổ máy. Khi T3 đang nổ máy thì chị H phát hiện, tri hô người dân xung quanh và báo Công an xã truy đuổi đến địa phận thôn 9, xã E thì T3 bị bắt cùng tang vật là xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã thu giữ: 01 xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40; 01 xe máy hiệu Medal biển kiểm soát 47K9-4969.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 40/KL-HĐĐGTS, ngày 12/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E kết luận:

01 xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40, trị giá 10.000.000^d.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 01/QĐ-ĐTTH ngày 17/12/2020, trả lại cho chị Hoàng Thị H, 01 xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 049392; Quyết định xử lý vật chứng số: 39/ĐTTH ngày 29/10/2020, trả lại cho anh Võ Đại H1, 01 xe máy hiệu Medal biển kiểm soát 47K9-4969.

Cáo trạng số: 07/CT- VKS ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Lê Minh I về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Quá trình tố tụng người bị hại chị Hoàng Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Đại H1 đã được nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Minh I như nội dung bản cáo trạng và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lê Minh I phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh I từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng.

Về vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số: 01 QĐ-ĐTTH ngày 17/12/2020 và số 39/ĐTTH ngày 29/10/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp về việc trao trả tài sản là 01 xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40 cho người bị hại là chị Hoàng Thị H, 01 xe máy hiệu Medal biển kiểm soát 47K9 – 4969 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Đại H1.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, hoàn trả bất cứ khoản tiền gì nên không đặt ra để giải quyết.

Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Đại H1 tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Minh I đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vào khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 11/9/2020 Lê Đình T3 dùng xe máy hiệu Medal biển kiểm soát 47K9-4969 chở bị cáo đi từ thị trấn E vào xã E, xem nhà ai có tài sản để sơ hở thì trộm cắp, đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày bị cáo và T3 đến thôn 8, xã E phát hiện tiệm tạp hóa của chị Hoàng Thị H có 01 xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40, có cắm chìa ở ổ khóa, nên cả hai vào quán mua nước, lợi dụng lúc chị H không để ý, đã lén lút trộm cắp chiếc xe máy hiệu Vision, biển kiểm soát 61B1-432.40, của chị Hoàng Thị H, trị giá 10.000.000^d.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp về tội danh truy tố, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Minh I đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi để nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ai xâm phạm, bất hợp pháp sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng xuất phát từ động cơ, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động, coi thường pháp luật nên vào ngày 11/9/2020 tại thôn 8, xã E bị cáo cùng Lê Đình T3 đã lén lút trộm cắp 01 xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40, của chị Hoàng Thị H trị giá 10.000.000^d nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi và trả cho chủ sở hữu và được người bị hại làm đơn bãi nại, bị cáo phạm tội do bị rủ rê. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số: 187/KLGD ngày 20/11/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nguyên thì trước, trong, sau

khi phạm tội, bị cáo khả năng nhận thức, hành vi hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, việc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với sự phối hợp của gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: 01 xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40, là tài sản bị cáo và T3 đã trộm cắp của chị Hoàng Thị H, 01 xe máy hiệu Medal biển kiểm soát 47K9-4969 đây là xe do T3 trộm cắp của anh Võ Đại H1 và được T3 sử dụng chở I đi trộm cắp tài sản. Ngày 17/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 01/QĐ-ĐTTH trả lại tài sản trên cho chị Hoàng Thị H, Quyết định xử lý vật chứng số: 39/ĐTT ngày 29/10/2020 trả lại tài sản trên cho anh Võ Đại H1 là phù hợp cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, hoàn trả bất cứ khoản tiền gì nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với Lê Đình T3 là đồng phạm với Lê Minh I trong vụ án này và là bị can trong vụ án trộm cắp xe máy hiệu Medal biển kiểm soát 47K9 – 4969 của anh Võ Đại H1. Do Lê Đình T3 đã tự tử chết vào ngày 30/9/2020, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án và đình chỉ bị can đối với Lê Đình T3 nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với hành vi của Lê Minh I bán chiếc xe máy hiệu Medal biển kiểm soát 47K9 – 4969 do Lê Đình T3 trộm cắp trước đó, tại Kết luận định giá tài sản số: 45/KL-HĐĐGTS, ngày 02/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E thì trị giá chiếc xe trên là 1.767.000^d. Do số tiền dưới 4.000.000^d, bản thân I chưa có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp không xử lý về hình sự đối với Lê Minh I về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Minh I phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Minh I phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh I 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử

thách là 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp số: 01/QĐ-ĐTTH ngày 17/12/2020 trả lại chiếc xe máy hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 61B1-432.40 cho chị Hoàng Thị H, Quyết định xử lý vật chứng số: 39/ĐTT ngày 29/10/2020 trả lại xe máy hiệu Medal biển kiểm soát 47K9 – 4969 cho anh Võ Đại H1.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, hoàn trả bất cứ khoản tiền gì nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh I phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA huyện E;
- UBND xã E;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

(Đã ký)

Lưu Quốc Chinh